

Số: 90/2020/QĐST-HNGĐ

Liên Chiểu, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Văn Sỹ**

Bà **Huỳnh Thị Lệ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2020/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và chia tài sản chung”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà **Phạm Thị Thùy T** - sinh năm 1990; Địa chỉ: K21/43 T1, tổ 44, phường T2, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- **Bị đơn:** Ông **Trần Viết L** - sinh năm 1984; Địa chỉ: K55 H1/29 Nam Cao, tổ 10 C 1A4, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thùy T và ông Trần Viết L thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Bà Phạm Thị Thùy T và ông Trần Viết L xác nhận có 01 con chung và tự thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Trần Viết T3 - sinh ngày 26/01/2015 cho bà Phạm Thị Thùy T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi.

Ông Trần Viết L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Trần Viết T3 trong 14 tháng đầu (cụ thể là tháng 12 năm 2020, các tháng 01,02,3,4,5,6,7,8,9,10,11,12 năm 2021 và tháng 01 năm 2022) mỗi tháng 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 đến ngày 15 tháng 01 năm 2022.

Ông Trần Viết L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Trần Viết T3 từ tháng 02 năm 2022 đến khi con chung Trần Viết T3 đủ 18 tuổi mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn). Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15 tháng 02 năm 2022 đến khi con chung Trần Viết T3 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Tại phiên tòa, bà Phạm Thị Thùy T và ông Trần Viết L không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Phạm Thị Thùy T và ông Trần Viết L xác nhận không nợ chung, không ai nợ chung bà Phạm Thị Thùy T và ông Trần Viết L.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Phạm Thị Thùy T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Phạm Thị Thùy T đã nộp theo Biên lai thu số 0004411 ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Phạm Thị Thùy T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Trần Viết L chịu.

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho bà Phạm Thị Thùy T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số 0004411 ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- UBND phường T2, Q S, Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương

